

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Tên Công ty: TỔNG CÔNG TY MAY 10-CTCP
Năm báo cáo: 2018

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Tổng công ty May 10 - CTCP**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0100101308**
- Vốn điều lệ: **302.400.000.000 (Ba trăm linh hai tỷ, bốn trăm triệu đồng)**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **302.400.000.000 (Ba trăm linh hai tỷ, bốn trăm triệu đồng)**
- Địa chỉ: **Sài Đồng – Long Biên – Hà Nội**
- Số điện thoại: **(024) 3 8276 923**
- Số fax: **(024) 3 8276 925**
- Website: **www.garco10.com.vn**
- Mã cổ phiếu: **M10**
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - + Năm 1946: Thành lập các xưởng may quân trang ở chiến khu Việt Bắc
 - + Năm 1961: Đổi tên thành Xí nghiệp May 10 trực thuộc Bộ công nghiệp nhẹ.
 - + Năm 1992: Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty May 10.
 - + Năm 2005: Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty cổ phần May 10.
 - + Ngày 26/3/2010: Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Tổng công ty May 10 – Công ty cổ phần.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất kinh doanh hàng may mặc.
- Địa bàn kinh doanh: Trong nước và quốc tế

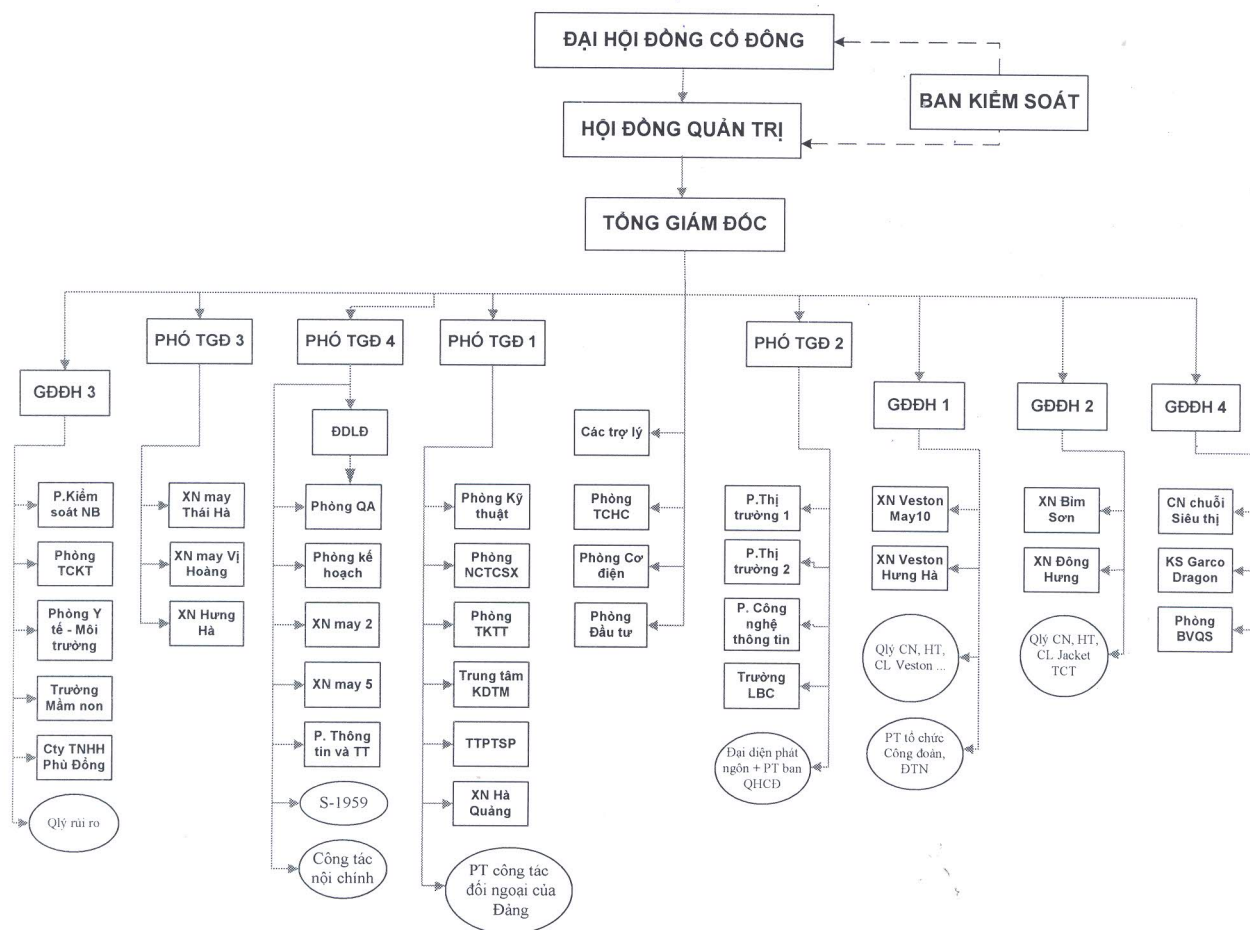
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị.

Tổng công ty May 10 được chuyển đổi từ Công ty nhà nước sang Công ty cổ phần, hiện cổ đông Nhà nước (Tập đoàn dệt may Việt Nam) nắm giữ 33,821% vốn điều lệ. Mô hình quản trị của Tổng Công ty như sau: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Kiểm soát nội bộ, các phòng nghiệp vụ, các chi nhánh tại các địa phương.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

Kể từ ngày thành lập cho đến nay, Tổng công ty May 10 - CTCP đã xây dựng và hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết:

DVT: Triệu đồng

STT	Tên công ty	Lĩnh vực SXKD chính	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty trách nhiệm hữu hạn May Phù Đổng Địa chỉ: Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc xuất khẩu	1.097,32	60,97

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- + Phát triển Tổng công ty May 10 trở thành một đơn vị hàng đầu của ngành Dệt May Việt Nam, trong đó sản xuất và kinh doanh hàng may mặc thời trang là ngành nghề cốt lõi.
- + Quy hoạch phát triển trụ sở chính của May 10 thành khu vực sản xuất công nghệ cao, trung tâm thời trang, trung tâm thương mại, dịch vụ, đào tạo và các dịch vụ phục vụ dân sinh...Tiếp

tục phát triển May 10 trở thành thương hiệu có uy tín lớn trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Phát triển nguồn nhân lực May 10 mạnh cả về năng lực, trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh; nâng cao thu nhập và đời sống tinh thần; xây dựng môi trường ngày càng xanh-sạch-đẹp; đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng và xã hội.

+ Tập trung nguồn lực và tuyển dụng bổ sung nhân sự cho trung tâm phát triển sản phẩm, tham gia tích cực chuỗi cung ứng của Tập đoàn Dệt may Việt Nam, tạo bước đột phá về doanh thu, thị trường và từng bước chủ động trong việc thâm nhập thị trường thế giới.

+ Quy hoạch tổng thể Tổng công ty tới năm 2025, tầm nhìn tới năm 2035.

+ Công tác đầu tư xây dựng: Cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư, tập trung đầu tư các dự án trọng điểm, có tính khả thi cao nâng cao hiệu suất của hoạt động đầu tư. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị tiên tiến, hiện đại, công nghệ mới nhằm tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, phù hợp với việc áp dụng công nghệ Lean.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Tổng công ty:

+ Tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, cạnh tranh chất lượng lao động bình đẳng. Luôn quan tâm chăm lo đời sống của người lao động, hoàn thành tốt các chỉ tiêu nộp ngân sách và tăng trưởng hàng năm.

+ Lấy công tác từ thiện xã hội là cầu nối để doanh nghiệp gắn kết, chia sẻ với cộng đồng để cùng phát triển.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro biến động kinh tế:

+ Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung tác động đến xu hướng dịch chuyển đơn hàng dệt may, dịch chuyển đầu tư dệt từ Trung Quốc và các nước phát triển khác sang Việt Nam, tuy nhiên quá trình dịch chuyển này còn kéo dài. Trong khi đó tình trạng dịch chuyển các đơn hàng sản xuất may lớn, tính thời trang giản đơn từ Việt Nam sang các nước có lao động giá rẻ như Bangladesh, Campuchia, Lào, Sri Lanka, Myanma đi kèm chính sách thuế nhập khẩu không đồng nhất (Như: 0% vào EU cho hàng dệt may nhập từ các nước kém phát triển như Campuchia, Myanma, Bangladesh ..., Mỹ áp dụng thuế suất 0% cho một số mặt hàng của Campuchia trong khi ngành dệt may Việt Nam vẫn phải chịu mức thuế bình quân 17,5% vào thị trường Mỹ, 12% vào thị trường EU) làm giảm khả năng cạnh tranh của dệt may Việt Nam.

+ Nền kinh tế biến động sẽ làm thay đổi sức tiêu dùng của người dân. Do vậy các chính sách về kinh tế của Nhà nước như chính sách thuế, lao động, tiền lương tối thiểu, tăng chi phí bảo hiểm xã hội, chính sách về tỷ giá, lãi suất, điện, nước... sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả

hoạt động SXKD của Tổng công ty. Trong khi đó các nước đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Việt Nam như Myanmar, Bangladesh, Campuchia lại có nhiều lợi thế về thuế suất hàng dệt may vào các thị trường lớn và được hỗ trợ của Chính phủ về chính sách xuất khẩu dẫn đến xu thế dịch chuyển đơn hàng dệt may về các nước này.

- Rủi ro về nguồn nguyên vật liệu: Trên 50% nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất của Tổng công ty được nhập từ nước ngoài. Do vậy biến động về giá nguyên vật liệu trên thế giới sẽ tác động rất lớn đến hoạt động sản xuất của Tổng công ty.

- Rủi ro về nguồn nhân công và năng suất lao động: Là ngành sử dụng nhiều lao động nên xu thế dịch chuyển lao động giữa các ngành kinh tế hiện nay là trở ngại lớn đối với ngành Dệt May. Sự thu hút lao động đi nước ngoài đặc biệt là Nhật bản gia tăng trong những năm gần đây. Các doanh nghiệp may mặc có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) tạo nên sự cạnh tranh ngày càng gay gắt về nhân công và năng suất lao động giữa các doanh nghiệp may mặc. Cuộc cách mạng công nghệ 4.0 mở ra nhiều cơ hội nhưng cũng đầy thách thức đối với ngành dệt may Việt Nam - ngành sử dụng nhiều lao động ở mức độ đào tạo đơn giản. Các doanh nghiệp dệt may nói chung và Tổng công ty May 10 nói riêng cần liên tục cập nhật trong quá trình đầu tư mới để có thể tiếp cận với công nghệ hiện đại.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2018 (theo báo cáo tài chính hợp nhất):

TT	Nội dung	ĐVT	TH 2017	KH 2018	TH 2018	So sánh	
						TH 2018/TH 2017	TH/KH 2018
1	Doanh thu	Tỷ đồng	3.046,26	3.106,00	3.005,78	98,67	96,77
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	62,51	64,00	66,36	106,16	103,69
3	Thu nhập bình quân	Tr.đồng/người /tháng	7,36	7,66	7,83	106,43	102,26
4	Lao động	Người	7.396	7.650	7.571	102,37	98,97

(Tổng doanh thu bao gồm: Doanh thu thuần, doanh thu hoạt động tài chính, thu nhập khác)

- Tổng doanh thu đạt 3.005,78 tỷ đồng, đạt 96,77% với kế hoạch và bằng 98,67% so với năm 2017.

- Lợi nhuận đạt 66,36 tỷ đồng, tăng 6,16% so với kế hoạch và tăng 3,69% so với năm 2017.

- Thu nhập bình quân: 7,83 triệu đồng/người/tháng, tăng 6,43% so với kế hoạch và 2,26% so

với năm 2017.

- Lao động bình quân: 7.571 người, giảm 1,03% so với kế hoạch và tăng 2,37% so với năm 2017.

b. Công tác kinh doanh:

- Đối với thị trường xuất khẩu:

Kim ngạch xuất khẩu năm 2018 của Tổng công ty đạt gần 205 triệu USD, Tổng công ty đã đạt được mục tiêu cân đối thị trường xuất khẩu, tránh rủi ro khi tập trung quá nhiều vào một thị trường.

Tổng công ty đã nỗ lực tìm kiếm và đáp ứng đủ việc làm, duy trì ổn định sản xuất cho tất cả các đơn vị của Tổng công ty trong năm 2018. Tiếp tục củng cố, giữ vững và phát triển các thị trường chính như Châu Âu, Mỹ, Nhật Bản. Giảm dần tỷ trọng hàng gia công, tăng dần tỷ trọng hàng FOB, ODM.

- Đối với thị trường trong nước:

Trong năm 2018, Tổng công ty đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm quảng bá thương hiệu May 10 như: Ngày bán hàng Black Friday, tham gia chương trình “Tự hào hàng Việt Nam” do Bộ công thương tổ chức ...; chú trọng phát triển chuỗi cửa hàng bán và giới thiệu sản phẩm May 10 trên toàn quốc, tập trung mở rộng hệ thống phân phối tại thị trường TP.Hồ Chí Minh, Thanh Hóa, Cà Mau, Gia Lai...; Phát triển dòng sản phẩm mới phục vụ nhiều đối tượng khách hàng như thời trang trẻ em, áo dài ... Đặc biệt, cho ra mắt các sản phẩm với chất liệu vải từ linen, vải sợi tre, liên kết với các đơn vị trong ngành để phát triển các mặt hàng mới (như: khăn tắm, tất, đồ lót ...); Cho ra mắt các bộ sưu tập thời trang trình diễn tại nhiều chương trình, hội chợ nhằm quảng bá hình ảnh sản phẩm May 10.

Tổng công ty hợp tác với các website bán hàng online uy tín như amzone.com, adayroi.com, lazada.vn và bán hàng trực tuyến trên website May10.vn và fanpage May 10 nhằm giới thiệu các sản phẩm mang thương hiệu May 10 rộng rãi tại thị trường nội địa và thị trường Mỹ.

Bên cạnh đó, các hoạt động kinh doanh siêu thị, nhà hàng, khách sạn luôn được duy trì và mở rộng: Trong năm 2018, Tổng công ty đã đầu tư cải tạo siêu thị Hưng Hà tại Thái Bình diện tích 1.200m² và xây dựng khách sạn mới nâng tổng số phòng lên 50 phòng ở đạt tiêu chuẩn 3 sao với nhiều trang thiết bị hiện đại.

2. Tổ chức và nhân sự :

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Vũ Đức Giang	1954	Đại học	Chủ tịch HĐQT	4,99
2	Phạm Duy Hạnh	1957	Thạc sỹ	Thành viên HĐQT	0,16
3	Nguyễn Thị Thanh Huyền	1964	Đại học	Tổng giám đốc	5,73
4	Nguyễn Thiên Lý	1964	Đại học	Phó TGD	3,65
5	Thân Đức Việt	1974	Thạc sỹ	Phó TGD	2,06
6	Bạch Thăng Long	1967	Đại học	Phó TGD	1,11
7	Trần Trọng Kim	1959	Đại học	Phó TGD	0,94
8	Nguyễn Ánh Dương	1973	Đại học	Giám đốc điều hành	0,56
9	Nguyễn Thị Bích Thủy	1971	Đại học	Giám đốc điều hành	0,39
10	Phạm Bích Hồng	1971	Đại học	Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng	2,88
11	Hoàng Thế Nhu	1971	Đại học	Giám đốc điều hành	0,47

- Những thay đổi trong Ban Giám đốc đến 31/12/2018: Không

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Hiện Tổng công ty đang sử dụng 7.571 lao động trên 7 tỉnh thành cả nước. Tổng công ty luôn đặt mục tiêu hàng đầu là quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tạo môi trường làm việc an toàn, chất lượng cao, năng động và hiệu quả.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Tình hình thực hiện đầu tư:

- Kế hoạch đầu tư: 404,33 tỷ đồng
- Giá trị thực hiện trong năm: 230,35 tỷ đồng (Đạt 56,97 % KH), trong đó:
 - + Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị : 146,35 tỷ đồng
 - + Xây dựng cơ bản : 80,85 tỷ đồng
 - + Đầu tư khác : 3,15 tỷ đồng

b) Các công ty con, công ty liên kết:

* Công ty TNHH May Phù Đồng:

- + Mối quan hệ: Công ty con
- + Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh xuất khẩu hàng may mặc.
- + Vốn điều lệ: 1.799.681.391 đồng
- + Doanh thu năm 2017: 30.498.125.352 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 1.276.385.347 đồng

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính (Theo số liệu báo cáo hợp nhất):

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% 2018/ 2017
Tổng giá trị tài sản	1.364.529.178.571	1.569.492.367.727	115,02
Tổng doanh thu	3.046.262.445.861	3.005.775.591.664	98,67
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	62.499.589.040	61.535.718.762	98,46
Lợi nhuận khác	11.017.333	4.822.744.745	43.774,16
Lợi nhuận trước thuế	62.510.606.373	66.358.463.507	106,16
Lợi nhuận sau thuế	52.490.159.552	55.725.913.155	106,16
Tỷ lệ trả cổ tức	18%	12%	66,67

(Tổng doanh thu gồm: Doanh thu thuần, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,25	1,15	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
TSLĐ - Hàng tồn kho	0,68	0,54	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,73	0,76	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,70	3,19	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán	6,84	4,83	
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,22	1,90	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,73	1,87	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	14,22	14,88	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3,85	3,55	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,06	2,06	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 30.240.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Phổ thông
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 302.400.000.000 đồng (Ba trăm linh hai tỷ, bốn trăm triệu đồng)

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông là tổ chức: 03
 - + Tập đoàn Dệt May Việt Nam giữ 10.227.398 cổ phần, chiếm 33,821%
 - + Công ty cổ phần chứng khoán TP Hồ Chí Minh giữ 40 cổ phần, chiếm 0,00013%
 - + Tổng công ty May 10 – CTCP giữ 244 cổ phần, chiếm 0,00081%
- Số cổ đông là cá nhân: 1.162 cổ đông, giữ 20.012.318 cổ phần, chiếm 66,178%.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Tổng công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách chốt tại ngày đăng ký với số lượng cổ phiếu phát hành là 11.340.000 theo đúng quy định của pháp luật.
- Vốn điều lệ trong năm 2018 đã tăng từ 189 tỷ đồng lên 302,40 tỷ đồng và Tổng công ty đã thực hiện điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 13 ngày 04/10/2018 với số vốn điều lệ là 302,40 tỷ đồng và số cổ phần là 30.240.000 cổ phần.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

+ Lượng nguyên liệu sử dụng trong năm 2018 là 62 triệu mét vải và mex các loại, tương đương gần 7,9 triệu tấn.

+ Lượng phụ liệu sử dụng trong năm 2018 là gần 2 triệu tấn gồm nhiều chủng loại: Cúc, khóa kéo, khoanh cổ, túi PE, hộp carton...

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Năm 2018 lượng điện tiêu thụ trên 12 triệu kwh, tổng chi phí hơn 25 tỷ đồng.

- Năng lượng tiêu thụ gián tiếp:

- + Lượng than tiêu thụ 2018: Trên 5 triệu kg, chi phí trên 21 tỷ đồng.
- + Lượng dầu DO tiêu thụ trên 12.000 lít, chi phí trên 175 triệu đồng.
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.
 - Các biện pháp tiết kiệm năng lượng:
 - + Đầu tư thiết bị công nghệ mới: Máy may sử dụng động cơ Servo thay thế cho động cơ sử dụng ly hợp cơ khí. Động cơ chỉ chạy khi có tải, giảm thời gian chạy không tải. Hiện nay TCT đã sử dụng 90% thiết bị may có loại động cơ này.
 - + Đầu tư các thiết bị có sử dụng biến tần để điều khiển động cơ như: Máy cắt vòng, máy ép mex, bàn hút ... qua đó kiểm soát tốc độ động cơ, điều chỉnh công suất tiêu thụ phù hợp tải sử dụng.
 - + Trong thiết kế hệ thống điện cho các dự án: Luôn lựa chọn dây dẫn phù hợp đảm bảo, giảm tổn hao truyền dẫn và an toàn.
 - + Trong các công trình xây dựng mới, TCT luôn quan tâm đến việc thiết kế có thể tận dụng ánh sáng tự nhiên để giảm lượng đèn điện.
 - + Đầu tư hệ thống làm mát dạng Tunnel (hệ thống quạt thông gió và làm mát bằng hơi nước) có hiệu quả làm mát cao nhưng sử dụng ít điện năng và hạn chế thời gian chạy máy điều hòa trung tâm.
 - + Cải tạo và nâng cấp trung tâm phân phối điện, trung tâm nén khí. Thiết bị tập trung tại một vị trí giúp giảm tổn hao do truyền tải điện, tổn hao khí nén trên đường ống, qua đó tiết kiệm chi phí điện, nâng cao hệ số an toàn.
 - + Đầu tư 100% bóng đèn LED cho các dự án mới và sử dụng đèn LED thay thế cho các bóng đèn huỳnh quang cũ ở các đơn vị sản xuất. Sử dụng 100% đèn LED cho các nhu cầu chiếu sáng công cộng, văn phòng. Hiện nay tại nhà xưởng ở trụ sở TCT đã sử dụng 100% bóng đèn LED tiết kiệm năng lượng.
 - + Giảm số bóng đèn chiếu sáng chung và những khu vực không cần thiết, sử dụng bóng đèn LED công suất nhỏ chiếu sáng cục bộ đầu máy.
 - + Lắp đặt biến tần điều khiển quạt hút, quạt đẩy cho lò hơi than, cải tạo và nâng cấp hệ thống đường ống dẫn hơi, bọc bảo ôn để giảm thất thoát nhiệt, tiết kiệm than.
 - + Lắp đặt hệ thống nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời cho các tòa nhà, giảm tiêu thụ điện từ bình nóng lạnh.
 - + Phân chia công tác điều khiển đèn chiếu sáng trong xí nghiệp sản xuất thành các cụm nhỏ để dễ bật tắt khi cần thiết và khi có ít người đi làm.
 - + Lắp đặt hệ thống tụ bù công suất đảm bảo chất lượng điện năng.
 - + Thực hiện kiểm toán năng lượng định kỳ theo đúng quy định của pháp luật.
 - + Bảo dưỡng hệ thống điều hòa không khí, hệ thống tản nhiệt máy nén, nâng cao hiệu suất trao đổi nhiệt cho thiết bị.

- Bằng các biện pháp đồng bộ và tích cực thực hiện trong năm 2018, Tổng công ty May 10 đã giảm được lượng điện tiêu thụ và giá trị tiết kiệm: **819.955.000 đồng**.

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

- Tổng công ty sử dụng nguồn nước do Công ty kinh doanh nước sạch cung cấp. Trong năm 2018, Tổng công ty đã tiêu thụ 11.368 m³ nước với tổng chi phí gần 1,4 tỷ đồng.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Lắp đặt hệ thống thu hồi nước ngưng từ hệ thống đường ống hơi đưa về cấp cho lò hơi tận dụng nhiệt, lượng nước hồi thu được chiếm 15-20% lượng nước cấp cho lò.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động: 7.571 lao động.

- Thu nhập bình quân 7.833.290 đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Các chính sách đối với người lao động không những được Tổng công ty thực hiện đầy đủ mà trong một số nội dung còn thực hiện cao hơn những quy định của Nhà nước.

- Thường xuyên quan tâm đến đời sống và thu nhập của người lao động bằng cách khai thác, tạo đủ công ăn việc làm cho trên 7.000 lao động với mức thu nhập năm sau cao hơn năm trước.

- 100% CBCNV đã ký hợp đồng lao động được cấp sổ Bảo hiểm xã hội và thẻ Bảo hiểm y tế; Nghiêm túc thực hiện các chế độ chính sách BHXH, trích nộp đúng, đủ, đảm bảo thanh toán kịp thời các chế độ đối với người lao động, tổng số tiền đã nộp trong năm 2018 là 99,09 tỷ đồng. Ngoài ra Tổng công ty mua bảo hiểm thân thể 24/24 giờ cho 100% CBCNV.

- Hàng năm, phòng Khám đa khoa của Tổng công ty kết hợp với các bệnh viện lớn tổ chức xét nghiệm, khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm cho toàn thể CBCNV. Qua đó phát hiện và có biện pháp điều trị kịp thời đối với những trường hợp mắc bệnh nghề nghiệp, mãn tính, từng bước nâng cao sức khỏe cho người lao động.

- Tổng công ty luôn quan tâm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động. Các xưởng sản xuất, nhà ăn đều được trang bị hệ thống điều hòa hoặc làm mát, người lao động được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ. Nhà vệ sinh được cải tạo sạch sẽ. Tổng công ty có khu Ký túc xá

May 10 với đầy đủ trang thiết bị tiện nghi với khả năng phục vụ khoảng 200 người đáp ứng nhu cầu về chỗ ở cho CBCNV của Tổng công ty. Đầu tư điểm sinh hoạt văn hóa công nhân với 03 sân cầu lông, 01 sân chơi tổ chức sự kiện ngoài trời, 01 thư viện gồm 400 đầu sách, 01 hội trường đa năng có diện tích 400 m² tại trường Cao đẳng nghề Long Biên... để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Duy trì và phát triển Trường Mầm non May 10 là nơi nuôi dạy các cháu là con của CBCNV, là trường mầm non tư thục duy nhất trên địa bàn nhận trẻ từ 6 tháng tuổi để bố mẹ các cháu yên tâm công tác, nhà trường có hệ thống camera trực tuyến cho tất cả 11 phòng học. Trường mầm non May 10 vinh dự là một trong 58 trường của thành phố Hà Nội được Sở giáo dục chứng nhận chất lượng giáo dục và cũng là trường duy nhất của quận Long Biên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1.

- Hàng năm Tổng công ty đều tổ chức động viên, khen thưởng kịp thời các cháu học sinh giỏi là con của CBCNV trong toàn Tổng công ty nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 1/6, tổ chức “Đêm hội trăng rằm” cho các cháu là con CBCNV trong toàn Tổng công ty với nhiều hoạt động mới lạ, đặc sắc mang đậm “Văn hóa May 10” như thi thiết kế thời trang và cắt may sản phẩm, làm tranh handmade từ vải và cúc tiết kiệm, góc bán các sản phẩm còn tốt nhưng không còn nhu cầu sử dụng do các con tự quyên góp với giá từ 5.000 đồng - 50.000 đồng nhằm giáo dục các con tinh thần tiết kiệm, tính sẻ chia, thêm yêu lao động và hiểu hơn về nghề nghiệp của bố mẹ.

- Người lao động được quan tâm tặng quà trong các dịp Lễ, Tết, ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày sinh nhật, ngày kết hôn... và tham dự nhiều hoạt động nhân dịp các ngày lễ lớn của đất nước như: học và thi gói bánh chưng; mít tinh kỷ niệm ngày thành lập hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam...

Năm 2018, Tổng công ty đã tổ chức tham quan nghỉ mát cho CBCNV toàn Tổng công ty với hỗ trợ kinh phí trên 1,5 tỷ đồng, tổ chức tuyên dương, khen thưởng 1.744 cháu học sinh giỏi là con CBCNV với tổng số tiền gần 200 triệu đồng, đặc biệt tổ chức cho 127 con CBCNV là học sinh giỏi xuất sắc đại diện đi báo công tại lăng Bác; tổ chức ngày hội trung thu với chủ đề “Vì một thế giới ngày mai” với nhiều hoạt động mới lạ, đặc sắc do các cháu tự lên chương trình và thực hiện.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Xác định tầm quan trọng về chất lượng công việc là mục tiêu lâu dài và đúng đắn, chính vì vậy ban lãnh đạo TCTy luôn quan tâm đến công tác đào tạo. Hàng năm tổ chức nghiêm túc các lớp đào tạo định kỳ về ATVSLĐ cho 100% CBCNV theo đúng quy định của pháp luật với trung bình 8h đào tạo/người/năm. Trong năm 2018, Tổng công ty tổ chức khóa học New way of working management gồm thành viên CQĐH, CBCNV tại các phòng ban, xí nghiệp có liên quan trực tiếp đến SXKD trong Tổng công ty nhằm mục đích tìm ra phương pháp làm việc, quản lý mới và thiết lập bộ máy chuyển đổi Core team để duy trì cải tiến. Sau khóa học, các đơn vị đã áp dụng cách làm việc và quản lý mới vào thực tiễn, bước đầu đạt được một số

kết quả tích cực góp phần tháo gỡ những vướng mắc, tối đa hóa hiệu quả công việc.

Hàng năm tổng công ty luôn mở những khóa học ngắn hạn, bồi dưỡng nâng cao tay nghề và duy trì đào tạo tiếng Anh cho trên 700 CBCNV Tổng công ty May 10

Ngoài ra, Tổng công ty chú trọng đào tạo định kỳ về ATVSLĐ, PCCN, sơ cấp cứu ban đầu theo quy định của pháp luật cho hơn 13.000 lượt người. Thường xuyên tổ chức thi tay nghề công nhân tại một số công đoạn chủ chốt của các đơn vị như một hình thức đào tạo. Bước đầu đánh giá sau thi tay nghề năng suất, hiệu suất của cả chuyên có tăng so với hàng ngày, việc đánh giá kết quả năng lực của các cá nhân tương đối chính xác và thực tế.

*/ Hoạt động đào tạo nghề

- Phối hợp với trường Cao đẳng nghề Long Biên để đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho xã hội. Với mô hình là một trường trong doanh nghiệp, gắn đào tạo với thực tế sản xuất kinh doanh, Nhà trường đã luôn đổi mới chương trình đào tạo, vươn dài sự thực hành xuống tới từng doanh nghiệp tạo khả năng rèn luyện kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên, nâng cao tính sáng tạo, tự chủ trong công việc. Điều đó giúp sinh viên được học, thực tập trên các phương tiện, trang thiết bị và quy trình công nghệ tiên tiến hiện đại. Vì vậy mà chất lượng đào tạo của Nhà trường luôn được nâng cao, tạo uy tín trong khu vực.

Trường Cao đẳng nghề Long Biên đào tạo hệ Trung cấp và Cao đẳng với các chuyên ngành: May Thời trang, Thiết kế thời trang, Sửa chữa thiết bị may, Kế toán doanh nghiệp, Quản trị khách sạn, Kỹ thuật sửa chữa & lắp ráp máy tính. Trường đã được Tổng Công ty May 10 đầu tư đổi mới toàn diện cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, thực hiện mục tiêu “*Sinh viên ra trường làm được việc ngay, không phải đào tạo lại*”. Ngoài hệ thống phòng học đủ tiêu chuẩn châu Âu như 02 phòng học chuyên ngành Thiết kế thời trang, 03 xưởng thực hành nghề May với 200 thiết bị, 01 khách sạn mini với qui mô 50 phòng, 01 phòng thực hành nghề Sửa chữa thiết bị may, còn có hệ thống các phòng học chuyên môn, thư viện điện tử, Ký túc xá của trường đảm bảo hơn 400 chỗ ở cho sinh viên và 02 phòng thực hành tin học với hơn 60 máy vi tính kết nối mạng để phục vụ công tác giảng dạy, học tập và quản lý đào tạo trong Nhà trường.

Với mong muốn 100% sinh viên ra trường có việc làm phù hợp với năng lực và khả năng chuyên môn, nhà trường đã luôn bám sát phương châm “*đào tạo gắn liền với nhu cầu xã hội*” hướng sinh viên biến quá trình học tập trở thành quá trình tự đào tạo để đạt được giá trị đích thực của triết lý giáo dục là “*thực học, thực hành, thực doanh, thực nghiệp*”. Mục tiêu của trường là nơi sẵn sàng cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cho xã hội, phấn đấu trở thành *trường đào tạo nghề có uy tín hàng đầu tại Việt Nam*.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Tổng công ty May 10 thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục trong CBCNV đạo lý “uống nước nhớ nguồn” và tinh thần “tương thân tương ái” trong hoạt động hướng thiện. Phát huy truyền thống tốt đẹp ngay ngày làm việc đầu xuân mới CBCNV trong toàn Tổng công ty đã tham gia làm việc thiện với số tiền 1,51 tỷ đồng, tài trợ 01 cây cầu “Khuyến học - Dân trí” tại Rạch Đùi, xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Truyền thống tốt đẹp “uống nước nhớ nguồn”, “lá lành đùm lá rách” luôn được tập thể CBCNV May 10 gìn giữ và phát huy. Hội chữ thập đỏ Tổng công ty đã triển khai các hoạt động từ thiện với số tiền trên 1,16 tỷ đồng. Trợ cấp Tết Đinh Dậu cho 274 CBCNV gặp khó khăn với số tiền 274 triệu đồng, trợ cấp tết nguyên đán cho 49 gia đình thuộc khu dân cư với số tiền 500.000 đồng/hộ. Phụng dưỡng suốt đời 5 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng với mức 600.000 đồng/mẹ/tháng, chăm sóc 10 cháu nhiễm chất độc màu da cam và có hoàn cảnh khó khăn với mức 300.000 đồng/cháu/tháng, ngoài ra còn tặng quà Tết cho Mẹ Việt Nam anh hùng, các cháu bị nhiễm chất độc màu da cam, hội người mù với tổng số tiền: 29,5 triệu đồng. Trợ cấp khó khăn đột xuất cho 416 lượt CBCNV số tiền 91,9 triệu đồng, mừng cưới cho 138 CBCNV với số tiền 30,4 triệu đồng và 276 áo sơ mi, 138 cà vạt. Nhân kỷ niệm 60 năm ngày Bác Hồ về thăm May 10, Tổng công ty đã trợ cấp cho 184 người lao động khó khăn với tổng số tiền là 486 triệu đồng. Ngoài ra Hội Chữ thập đỏ Tổng công ty còn giúp đỡ nhu yếu phẩm như áo, chăn ấm, đồ ăn... cho các em học sinh, đồng bào vùng cao tại các huyện thuộc tỉnh Yên Bái, Hà Giang, Sơn La, Thanh Hóa...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc: Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2018, tình hình thị trường của ngành dệt may gặp nhiều khó khăn, nhưng bằng sự đoàn kết nhất trí, nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV, với những bước đột phá trong sản xuất kinh doanh đã giúp Tổng công ty tiếp tục khẳng định được vị thế và uy tín thương hiệu của mình trên thị trường trong và ngoài nước. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018 đạt được như sau:

- Tổng doanh thu đạt 3.005,78 tỷ đồng, đạt 96,77% so với kế hoạch, 98,67% so với năm 2017
- Lợi nhuận 66,36 tỷ đồng tăng 3,69% so với kế hoạch, tăng 6,16 % so với năm 2017.
- Thu nhập bình quân: 7.833.290 đồng/người/tháng trên tổng số 7.571 lao động, tăng 2,26% kế hoạch và tăng 6,43 % so với năm 2017.
- Lao động bình quân: 7.571 người, giảm 1,03% so với kế hoạch và tăng 2,37% so với năm 2017.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

- Tài sản năm 2018 tăng 15,02% so với năm 2017. Cơ cấu nguồn vốn hợp lý và ở mức an toàn. Vòng quay vốn lưu động luôn được kiểm soát đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn có hiệu quả. Hàng tồn kho được duy trì ở mức hợp lý đáp ứng nhu cầu kế hoạch sản xuất.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Các khoản nợ phải trả đều được kiểm soát thanh toán theo đúng thỏa thuận với nhà cung cấp.

- Chỉ số khả năng thanh toán tuy giảm so với năm 2017 nhưng tình hình tài chính được duy trì ổn định. Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, trích lập dự phòng, vốn chủ sở hữu đều ở mức an toàn cho thấy kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đều đạt hiệu quả, phù hợp với quy mô mở rộng và phát triển của Tổng công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Với mục đích tối ưu hóa trong quản lý, Tổng công ty đã triển khai dự án phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP và website thương mại điện tử, bán hàng online nhằm tối ưu hóa công tác quản lý. Cùng với đó, May 10 tập trung phát triển trang Website thương mại điện tử, phần mềm bán hàng online.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Một số chỉ tiêu dự kiến năm 2019:

Doanh thu (không VAT):	3.202 tỷ đồng
Lợi nhuận:	70 tỷ đồng
Lao động bình quân:	7.650 người
Thu nhập bình quân:	8.000.000 đồng/người/tháng
Cổ tức (%):	15%

- **Những giải pháp chủ yếu:**

Giải pháp về tổ chức và quản lý:

- Phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất kinh doanh để NLD hăng say sản xuất. Tuyên truyền giáo dục cho người lao động hiểu về những khó khăn thách thức năm 2019 để cùng nỗ lực thi đua lao động sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục xem xét sắp xếp lại, đánh giá đội ngũ quản lý, tập trung công tác đào tạo cho cán bộ quản lý.
- Ứng dụng công nghệ trên mọi lĩnh vực: sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đào tạo.... Chú trọng đầu tư máy móc thiết bị chuyên dùng hiện đại để tăng năng suất, thích ứng với xu hướng giảm lao động, thực hiện giảm giờ làm thêm cho người lao động; liên tục cải tiến phương pháp trong quản lý sản xuất, kinh doanh nhằm đem lại hiệu quả cao nhất, coi chất lượng sản phẩm, dịch vụ là yếu tố quan trọng cho sự phát triển của doanh nghiệp.
- Học tập và áp dụng có chọn lọc mô hình tổ chức tiên tiến của các đơn vị bạn để điều chỉnh, sắp xếp lại tổ chức của các phòng nghiệp vụ phù hợp với tình hình mới. Thực

hiện xây dựng kế hoạch công việc, rà soát và cải tiến quy trình nghiệp vụ các phòng để tăng hiệu quả công việc.

- Xây dựng văn, hóa truyền thống May 10. Luôn suy nghĩ tích cực giải quyết những khó khăn thách thức. Luôn trách nhiệm với bản thân, gia đình, người thân, đồng đội, công ty.
- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ để kiểm tra, giám sát các hoạt động của các đơn vị.
- Chỉ đạo tổ chức sản xuất hợp lý, nghiên cứu, cải tiến theo hướng tinh gọn, thay đổi tư duy và cách làm việc, quan tâm đến yếu tố con người nhằm mục tiêu nâng cao năng suất lao động, chất lượng, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, thực hiện nghiêm túc mục tiêu quản lý vốn (LEAN) tại tất cả các đơn vị trong toàn Tổng công ty.
- Thực hiện các giải pháp trong công tác tiết kiệm một cách có hiệu quả.

Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực:

- Đặc biệt quan tâm tới tinh thần và vật chất của người lao động. Tiếp tục cải thiện môi trường làm việc cho người lao động.
- Tập trung hoạt động đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng quản lý, chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề để đáp ứng yêu cầu phát triển. Thường xuyên tổ chức các hoạt động thi nghiệp vụ/tay nghề, thi thợ giỏi... Hoạt động này được làm đồng bộ từ Tổng Công ty đến tất cả các đơn vị thành viên, kết quả đào tạo là tiêu chí đánh giá hoạt động của các đơn vị và cán bộ quản lý. Xây dựng cơ chế, giải pháp chính sách tiền lương khuyến khích người lao động hưởng thu nhập trên doanh thu và hiệu quả kinh doanh.
- Dành nguồn lực thích đáng cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong nước và quốc tế để đáp ứng các yêu cầu phát triển của Tổng công ty trong giai đoạn mới.
- Cải tiến công tác tuyển dụng lao động, nâng cao chất lượng tuyển dụng đầu vào, nâng cao hiệu quả sử dụng lao động.

Giải pháp về thị trường:

*** Thị trường xuất khẩu:**

- Triển khai các giải pháp củng cố các thị trường truyền thống Mỹ, EU, Nhật Bản; chủ động tiếp cận và phát triển các thị trường mới tại Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Quốc. Tận dụng những lợi thế của các hiệp định thương mại khi có hiệu lực để xuất khẩu sang các nước thuộc liên minh thuế quan Á – Âu (Nga, Belarus, Kazakhstan...) và các nước tham gia hiệp định CPTPP (Úc, Brunei, Canada, Chile, Nhật, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore...)
- Chú trọng phát triển các chủng loại sản phẩm có sự khác biệt cao nhằm giảm tính cạnh tranh về sản phẩm đối với các đơn vị cùng ngành.

- Ưu tiên sử dụng nguồn nguyên phụ liệu sản xuất trong nước, tích cực tham gia chuỗi cung ứng của Tập đoàn Dệt May Việt Nam nhằm tận dụng những ưu đãi thuế quan nhập khẩu vào các nước EU, Nhật Bản, Úc, Canada, New Zealand...

*** Thị trường nội địa:**

- Đẩy mạnh việc hợp tác với các website bán hàng online uy tín như adayroi.com và amazon.com để quảng bá thương hiệu M10 rộng rãi tại thị trường nội địa và quốc tế. Tập trung phát triển kênh bán hàng online qua trang thương mại điện tử của May 10 và fanpage bán hàng.
- Tập trung phát triển kinh doanh nội địa.
- Đầu tư nguồn lực tối ưu vào việc quy hoạch và phát triển đa dạng kênh phân phối, đặc biệt chú trọng việc mở rộng mạng lưới bán hàng qua chuỗi hệ thống cửa hàng, kênh đại lý.
- Đầu tư nguồn lực cho công tác thiết kế, đẩy mạnh hoạt động quảng bá để mở rộng thị trường trong nước và quốc tế, nhưng ưu tiên cho thị trường trong nước cả về nguồn lực và tài chính. Đặc biệt tập trung cho dòng sản phẩm mới mang nhãn hiệu Grusz và các dòng sản phẩm mang thương hiệu May 10 theo hướng chuyên biệt như áo dài cách tân, pháp phục, các sản phẩm thời trang trẻ em, thời trang nữ...
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức của hệ thống siêu thị để nâng cao hiệu quả. Mở rộng kinh doanh khách sạn, nhà hàng hướng tới tiêu chuẩn khách sạn 3 sao.

Giải pháp về công tác đầu tư và nguồn vốn đầu tư:

- Cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư để tập trung cho dự án, tranh thủ tìm kiếm nguồn vốn vay, kết hợp sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ, nguồn vốn vay ngân hàng hiệu quả.
- Tổ chức đánh giá hiệu quả của các dự án đầu tư.
- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, trang bị máy móc thiết bị công nghệ cao để tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.
- Đầu tư mở rộng sản xuất về các địa phương để đảm bảo nguồn lao động ổn định.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải).

- Tổng công ty luôn quan tâm đến công tác tiết kiệm nhiên liệu, thực hiện kiểm toán năng lượng và đo kiểm môi trường phù hợp với quy định của pháp luật.

- Trong năm 2018, Tổng công ty không có phát sinh khoản phạt về môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Tổng công ty thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Một số chế độ tốt hơn luật.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Nhiều năm qua, Tổng công ty xác định các dự án trách nhiệm cộng đồng là hoạt động không thể thiếu trên con đường phát triển kinh doanh của mình. Trong đó, các dự án hướng đến cộng đồng chung, mà gần nhất là địa phương nơi Tổng công ty hoạt động được ưu tiên, chú trọng. Các hoạt động thiện nguyện do Tổng công ty phát động được toàn thể CBCNV hưởng ứng nhằm chia sẻ khó khăn với những mảnh đời bất hạnh, giúp đỡ các nhu cầu thiết yếu của cộng đồng như xây cầu để trẻ em an toàn đến trường, tổ chức khám chữa bệnh cho nhân dân vùng cao, thăm hỏi tặng quà nhân dân tại các tỉnh bị ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt...

Với đặc thù của ngành may là doanh nghiệp có nhiều lao động, Tổng công ty luôn gìn giữ và phát triển thêm mô hình Trường Mầm non, phòng Khám đa khoa, Siêu thị nhằm giải quyết nhu cầu của người lao động và nhân dân khu vực lân cận. Trường cao đẳng nghề Long Biên trực thuộc Tổng công ty với chương trình đào tạo rút gọn, vừa học vừa làm, ưu tiên tuyển dụng sinh viên sau khi ra trường góp phần đào tạo ra những thế hệ sinh viên đủ tài đức phục vụ đất nước. Năm 2019 cũng là năm Tổng công ty tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất tại các tỉnh nơi May 10 đặt trụ sở chi nhánh như Nam Định, Thanh Hóa... nhằm góp phần tạo thêm công an việc làm cho lao động tại các địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Trong những năm gần đây, nền kinh tế thế giới có nhiều biến động khó lường, kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn, doanh nghiệp chịu sự tác động ảnh hưởng không nhỏ tới kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặc dù vậy Hội đồng quản trị đã luôn nắm bắt và dự báo chính xác tình hình nên đã có nhiều chủ trương đúng đắn, tận dụng được cơ hội để phát triển. Từng thành viên Hội đồng quản trị đã phát huy cao vai trò trách nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực lao động sản xuất của toàn thể CBCNV toàn Tổng công ty, nhờ đó hoàn thành tốt kết quả hoạt động SXKD. Các nhiệm vụ khác đều đạt các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra; Đảm bảo việc làm cho người lao động, thu nhập được cải thiện theo thời gian.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác quản trị, điều hành của Ban Giám đốc: Đã thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn. Phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Tổng công ty. Hoàn thành tốt các định hướng và nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đề ra. Các hoạt động của Ban Giám đốc đã tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018, Điều lệ Tổng công ty, quy định của pháp luật và mang lại lợi ích cho cổ

đồng, đồng thời đảm bảo sự phát triển và phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều tăng trưởng mang tính bền vững, tình hình tài chính lành mạnh. Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và các chế độ chính sách cho Người lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a. Định hướng phát triển Tổng công ty:

Cơ cấu lại thị trường, khách hàng, tăng doanh thu hàng xuất khẩu.

Đầu tư phát triển đội ngũ thiết kế, kỹ thuật, marketing; dành nguồn lực thích đáng để phát triển nguồn nhân lực.

Thực hiện các dự án đầu tư mở rộng sản xuất, đầu tư thiết bị công nghệ cao nhằm tăng năng suất lao động.

Tăng cường công tác quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hành tiết kiệm, cải tiến cách làm việc, tạo sự đột phá mới trong mọi hoạt động của Tổng công ty.

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc đoàn kết, thân thiện, hiệu quả, trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

b. Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2019:

Năm 2019 là năm tiếp tục có những diễn biến khó lường về thị trường xuất khẩu và thị trường trong nước. Sự cạnh tranh nguồn lao động gay gắt do làn sóng đầu tư của các doanh nghiệp FDI và sự thay đổi về chế độ chính sách của Nhà nước là thách thức lớn đối với các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động như dệt may. Những điều chỉnh chính sách thương mại của Mỹ, Trung Quốc và các nước khác có ảnh hưởng tới hoạt động xuất khẩu của Việt Nam và một số nước trong khu vực trong đó có ngành dệt may, Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện các giải pháp chủ yếu sau:

- Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ/đợt xuất theo Điều lệ để triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phù hợp với Điều lệ Tổng công ty.
- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Tiếp tục đưa ra các mục tiêu, chiến lược và giải pháp cho mọi hoạt động năm 2019 và các năm tiếp theo.
- Chỉ đạo và giám sát cơ quan điều hành, triển khai công việc, nhiệm vụ chiến lược của Tổng công ty, quyết định đầu tư dự án và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán.

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty May 10 - Công ty cổ phần tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”.

Đơn vị kiểm toán:

Công ty TNHH KPMG

Địa chỉ: Tầng 46 tòa nhà Keangnam Hanoi Landmark tower 72-Storey, Plot E6 đường Phạm Hùng, Mỹ Trì, Từ Liêm, Hà Nội

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Xem trên trang website: www.garcol0.com.vn

Hà nội, ngày 08 tháng 04 năm 2019

**XÁC NHẬN CỦA
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



Thân Đức Việt